

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KS  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-ST

Ngày 15 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Lộc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vi Thị Khiếu

Ông Dền Bá Long

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Văn C**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 15/10/1974 tại xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKKHKT: Xóm B, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An;

Chỗ ở hiện nay: bản N1, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 1/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Bá L (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Trần Thị V và 03 con;

Tiền sự: không; tiền án: Ngày 29/4/2016 Thái Văn C bị Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Nghệ An xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 22/8/2019 bị cáo Thái Văn C bị Tòa án nhân dân huyện KS xử phạt 17 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ra tù ngày 27/8/2020;

Bị bắt từ ngày 09/3/2021 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt;

**- Người chứng kiến:** Anh Vi Khăm H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 53/CT-VKS-KS ngày 18/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Thái Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Thái Văn C đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 09 giờ ngày 09/3/2021, Thái Văn C từ nhà của mình tại bản N1, xã HK, huyện KS bắt xe khách đi xuống đến ngã ba bản X, xã CL, huyện KS, sau đó tiếp tục xin đi nhờ xe máy của một người không quen biết vào khu vực bản Đ, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực bản Đ, Thái Văn C đi bộ vào trong bản Đ thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Tại đây, Thái Văn C hỏi người đàn ông đó “Có hàng không bán cho ít để dùng” (ý hỏi có ma túy không), người đàn ông đó trả lời “Có” và sau đó dẫn Thái Văn C đi lên một khu vực đồi gần đó để lấy ma túy bán cho Thái Văn C. Tiếp đó, Thái Văn C lấy trong người số tiền 580.000 đồng (Năm trăm tám mươi nghìn đồng) và nói với người đàn ông này bán cho hai loại ma túy, một loại màu hồng, một loại màu trắng (ý là mua loại viên hồng ma túy tổng hợp và Heroine). Sau đó, người đàn ông này đi lại gốc cây gần đó lấy 02 (Hai) gói ma túy đưa cho Thái Văn C gói đưa về và đưa thêm một ít viên hồng và một ít Heroine để Thái Văn C sử dụng. Sau khi đã dùng hết số ma túy mà người đàn ông này cho, đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Thái Văn C xin đi nhờ xe máy về đến địa phận bản X, xã CL, huyện KS thì bị tổ công tác Công an huyện KS phát hiện bắt quả tang thu giữ của Thái Văn C 01 (Một) cục chất màu trắng (nghỉ là Heroine) và 12 (Mười hai) viên nén màu hồng (nghỉ là ma túy tổng hợp). Bị cáo Thái Văn C thừa nhận đó đều là ma túy mua về để sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 10/3/2021 đã xác định: 01 (Một) cục chất màu trắng gói bằng bao Potylen màu vàng (nghỉ là ma túy) thu giữ của Thái Văn C có tổng khối lượng 0,75 gam (Không phải bảy mươi lăm gam), ký hiệu vật chứng số 1; 12 (Mười hai) viên nén màu hồng (nghỉ là ma túy) gói bằng bao Potylen màu trắng thu giữ của Thái Văn C có tổng khối lượng 1,1 gam (Một phẩy một gam), ký hiệu vật chứng số 2.

Kết luận giám định số 427/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 17/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M1) thu giữ của Thái Văn C gửi tới giám định là ma túy (Heroine); Mẫu các viên nén màu hồng (Ký hiệu M2) thu giữ của Thái Văn C gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị

Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thái Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Thái Văn C mức án từ 05 năm 06 tháng (Năm năm sáu tháng) đến 06 (Sáu) năm tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ, ngày 09/3/2021 tại địa phận bản X, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An bị cáo Thái Văn C bị phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,75g (Không phải bảy mươi lăm gam) ma túy Heroine và 1,1g (Một phẩy một gam) ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, bản thân bị cáo đã hai lần bị kết án chưa được xóa án tích (ngày 29/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Nghệ An xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ra tù chưa được xóa án tích thì ngày 22/8/2019 lại bị Tòa án nhân dân huyện KS xử phạt 17 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”), vì vậy, hành vi lần này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là “*Tái phạm nguy hiểm*”. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất

gây nghiện bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo Thái Văn C đã từng bị kết án hai lần và tính đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, không lấy những lần bị kết án trước làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội, do đó cần xử lý bị cáo Thái Văn C nghiêm minh trước pháp luật, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng mà không nhằm mục đích lợi nhuận, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông là người bán ma túy cho Thái Văn C, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy (Heroine) sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại 0,65 gam, số ma túy (Methamphetamine) sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại 0,9 gam. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Thái Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Thái Văn C 06 (Sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 09/3/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ khung bị rách nát, hư hỏng được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Thái Văn C, bên trong chứa

0,65 gam (Không phải sáu mươi lăm gam) ma túy heroine và 0,9 gam (Không phải chín gam) ma túy methamphetamine. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút, ngày 20/4/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Thái Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/6/2021)./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Hữu Lộc**